BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 739 /QĐ-BTNMT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu.

Điều 2. Cục Biến đổi khí hậu có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi việc triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, VP(TH), BĐKH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Công Thành

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu

(kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Thực hiện Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (Hội nghị COP26), Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phân công nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và xác định danh mục các nhiệm vụ nhằm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 888/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu trong phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường để thực hiện mục tiêu cam kết đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

2. Yêu cầu

Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ động, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ.

II. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó lồng ghép các nội dung thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26; rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để triển khai thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Hướng dẫn lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch; rà soát, cập nhật các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển phù hợp với mục tiêu cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26.

- Xây dựng các quy định hướng dẫn thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon; đấu giá, chuyển giao, vay mượn và nộp trả hạn ngạch phát thải khí nhà kính.

- Xây dựng Đề án triển khai thực hiện Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP) với nhóm G7 và các đối tác phát triển.

- Rà soát, cập nhật danh mục hệ số phát thải phục vụ kiểm kê khí nhà kính theo quy định của Ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu.

- Đánh giá tác động của Cơ chế điều chỉnh biên giới các-bon (CBAM) của Liên minh châu Âu và Hoa Kỳ đối với Việt Nam.

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế khuyến khích, thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực quản lý chất thải.

- Xây dựng mô hình đánh giá rủi ro đa chiều tài nguyên đất phục vụ xây dựng chiến lược sử dụng và bảo vệ tài nguyên đất, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Thực hiện các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính

- Đánh giá tiềm năng, trữ lượng các loại khoáng sản phục vụ sản xuất pin năng lượng, lưu trữ năng lượng, ứng dụng trong lắp ráp các thiết bị, phương tiện thân thiện với môi trường.

- Điều tra, khảo sát, đánh giá tổng thể tiềm năng năng lượng bức xạ, gió, sóng ngoài khơi tại các vùng biển Việt Nam phục vụ phát triển năng lượng tái tạo.

- Thử nghiệm công nghệ khí hoá than, thu hồi, chôn lấp các-bon tại các vỉa than ngầm bể sông Hồng.

- Nghiên cứu, triển khai thí điểm các giải pháp thu hồi, lưu giữ các-bon từ các nguồn phát thải lớn cho một số lĩnh vực, vùng có tiềm năng.

- Nghiên cứu, áp dụng các biện pháp chôn lấp chất thải rắn có thu hồi khí phát điện và chôn lấp bán hiếu khí, phát điện sinh khối.

3. Thực hiện các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu

- Rà soát, cập nhật Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ thực hiện sáng kiến của Liên hợp quốc về “Thập kỷ phục hồi hệ sinh thái”.

- Điều tra, đánh giá và đề xuất mô hình phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu đối với khu vực miền núi phía Bắc, duyên hải miền Trung.

- Bảo vệ, phục hồi và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên, hệ sinh thái biển và các hệ sinh thái ngập nước quan trọng. Cải thiện, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt và ô nhiễm; quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn nước.

- Triển khai các giải pháp thích ứng dựa vào tự nhiên (NbS), dựa vào hệ sinh thái (EbA) và dựa vào cộng đồng (CbA).

- Xây dựng hệ thống hỗ trợ ra quyết định (DSS) phục vụ giám sát, nâng cao hiệu quả quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa; giám sát, điều hoà, phân phối tài nguyên nước. Xây dựng hệ thống theo dõi, quản lý diễn biến nguồn nước mặt, nước dưới đất và hoạt động khai thác, sử dụng nước.

- Hoàn thiện hệ thống giám sát biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

4. Nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực, truyền thông

- Tổng hợp, xác định và tổ chức triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ thực hiện mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

- Rà soát, xây dựng và cập nhật chương trình, giáo trình đào tạo về ứng phó với biến đổi khí hậu cho sinh viên, học viên các trường đại học, cơ sở đào tạo thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

- Rà soát, xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo bồi dưỡng nâng cao kiến thức về ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ, công chức.

- Xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu cho các cơ quan trung ương, địa phương, doanh nghiệp và người dân.

5. Giám sát, đánh giá

- Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh danh mục các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo quy định tại Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

- Huy động sự tham gia và phát huy vai trò của cộng đồng trong giám sát phát thải và thực hiện giảm phát thải khí nhà kính.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Cục Biến đổi khí hậu

- Là đơn vị đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường theo dõi, tổng hợp, định kỳ hằng năm đánh giá tiến độ thực hiện Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị COP26; kịp thời báo cáo Bộ trưởng và đề xuất tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26 những giải pháp để giải quyết những bất cập, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức các hội thảo, diễn đàn đối thoại hợp tác triển khai cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26; xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông, phổ biến thông tin và nâng cao nhận thức về triển khai thực hiện các cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Tổng hợp, đề xuất phân bổ các nguồn lực tài chính; tổng hợp phương án phân bổ, giao và điều chỉnh kế hoạch, dự toán ngân sách hằng năm cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

3. Vụ Pháp chế

Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan trong quá trình xây dựng và trình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26 trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Vụ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về đổi mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao liên quan đến giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Vụ Hợp tác quốc tế

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị triển khai thu hút, vận động các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ, đầu tư tài chính và tăng cường năng lực phục vụ triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26.

6. Các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm và được giao cho đơn vị chủ trì thực hiện từ các nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, sự nghiệp khoa học và công nghệ, đầu tư phát triển và các nguồn kinh phí khác theo quy định. Khuyến khích huy động hợp tác hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế, đối tác phát triển, các quỹ và các định chế tài chính trong nước, quốc tế và khu vực tư nhân vào các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu./.

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI KẾT QUẢ HỘI NGHỊ COP26

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành
I. Giai đoạn đến năm 2025				
1.	Sửa đổi Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước, Luật Địa chất và khoáng sản, trong đó lồng ghép các nội dung thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
2.	Rà soát, cập nhật các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển phù hợp với mục tiêu cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
3.	Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để triển khai các cam kết, điều ước quốc tế ứng phó với biến đổi khí hậu	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Pháp chế, Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
4.	Xây dựng Đề án triển khai thực hiện Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP) với nhóm G7 và các đối tác phát triển	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2023
5.	Xây dựng Thông tư hướng dẫn lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch	Cục Biến đổi khí hậu	Vụ Pháp chế, các đơn vị có liên quan	Tháng 8/2023
6.	Đánh giá tác động của Cơ chế điều chỉnh biên giới các-bon (CBAM) của Liên minh châu Âu và Hoa Kỳ đối với Việt Nam	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị có liên quan	Tháng 9/2023
7.	Rà soát, cập nhật Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật)	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2023

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành
8.	Xây dựng Thông tư quy định thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
9.	Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ thực hiện sáng kiến của Liên hợp quốc về "Thập kỷ phục hồi hệ sinh thái"	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
10.	Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế khuyến khích, thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực quản lý chất thải	Viện Chiến lược, Chính sách TN&MT	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
11.	Xây dựng hệ thống hỗ trợ ra quyết định (DSS) phục vụ giám sát, nâng cao hiệu quả quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa; giám sát, điều hoà, phân phối tài nguyên nước	Cục Quản lý Tài nguyên nước	Tổng cục Khí tượng Thủy văn, các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
12.	Xây dựng hệ thống theo dõi, quản lý diễn biến nguồn nước mặt, nước dưới đất và hoạt động khai thác, sử dụng nước	Cục Quản lý Tài nguyên nước	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
13.	Đánh giá tiềm năng, trữ lượng các loại khoáng sản phục vụ sản xuất pin năng lượng, lưu trữ năng lượng, ứng dụng trong lắp ráp các thiết bị, phương tiện thân thiện với môi trường	Cục Địa chất Việt Nam	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
14.	Điều tra, đánh giá và đề xuất mô hình phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu đối với khu vực miền núi phía Bắc, duyên hải miền Trung	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
15.	Điều tra, khảo sát và xây dựng mô hình đánh giá rủi ro đa chiều tài nguyên đất trên khu vực đất trang trại tập trung vùng Tây Bắc phục vụ xây dựng chiến lược sử dụng và bảo vệ tài nguyên đất, ứng phó với biến đổi khí hậu	Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2025
16.	Xây dựng chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng phát thải thấp, kinh tế tuần hoàn	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2024

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành
17.	Rà soát, xây dựng và cập nhật chương trình, giáo trình đào tạo về ứng phó với biến đổi khí hậu cho sinh viên, học viên các trường đại học, cơ sở đào tạo thuộc ngành tài nguyên và môi trường.	Trường ĐH TNMT Hà Nội, Trường ĐH TNMT TP. Hồ Chí Minh, Viện KH KTTV&BĐKH	Cục Biến đổi khí hậu, các đơn vị có liên quan	2023 - 2024
II. Giai đoạn đến năm 2030				
18.	Xây dựng Thông tư hướng dẫn đấu giá, chuyển giao, vay mượn và nộp trả hạn ngạch phát thải khí nhà kính	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị có liên quan	2025 - 2026
19.	Rà soát, cập nhật danh mục hệ số phát thải phục vụ kiểm kê khí nhà kính theo quy định của Ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu	Cục Biến đổi khí hậu	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
20.	Điều tra, khảo sát, đánh giá tổng thể tiềm năng năng lượng bức xạ, gió, sóng ngoài khơi tại các vùng biển Việt Nam phục vụ phát triển năng lượng tái tạo	Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
21.	Thử nghiệm công nghệ khí hoá than, thu hồi, chôn lấp các-bon tại các vỉa than ngầm bể sông Hồng khu vực ngoài đê	Cục Địa chất Việt Nam	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
22.	Hoàn thiện hệ thống giám sát biến đổi khí hậu và nước biển dâng	Tổng cục Khí tượng Thủy văn	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
23.	Cải thiện, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt và ô nhiễm; quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn nước (đặc biệt đối với các vùng có nguy cơ hạn hán, thiếu nước, chịu tác động của xâm nhập mặn)	Cục Quản lý Tài nguyên nước	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
24.	Bảo vệ, phục hồi và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên, hệ sinh thái biển và các hệ sinh thái ngập nước quan trọng	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
25.	Triển khai các giải pháp thích ứng dựa vào tự nhiên (NbS), dựa vào hệ sinh thái (EbA) và dựa vào cộng đồng (CbA)	Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu	Cục Biến đổi khí hậu, các đơn vị có liên quan	2023 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành
26.	Nghiên cứu, triển khai thí điểm các giải pháp thu hồi, lưu giữ các-bon từ các nguồn phát thải lớn cho một số lĩnh vực, vùng có tiềm năng	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
27.	Nghiên cứu, áp dụng các biện pháp chôn lấp chất thải rắn có thu hồi khí phát điện và chôn lấp bán hiếu khí, phát điện sinh khối	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường	Các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
28.	Tổng hợp, xác định và tổ chức triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ thực hiện mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050	Vụ Khoa học và Công nghệ	Cục Biến đổi khí hậu, các Viện thuộc Bộ, các đơn vị có liên quan	2023 - 2030
29.	Xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu cho các cơ quan trung ương, địa phương, doanh nghiệp và người dân.	Cục Biến đổi khí hậu	Trung tâm Truyền thông TN&MT; các đơn vị có liên quan	2023 - 2030